

Số: /PA-UBND

Tân Yên, ngày tháng 4 năm 2022

PHƯƠNG ÁN

Thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải trên địa bàn huyện Tân Yên, giai đoạn 2022-2025 và những năm tiếp theo

I. Sự cần thiết xây dựng phương án

Công tác quản lý và thu gom xử lý rác thải thời gian qua trên địa bàn huyện Tân Yên đã có nhiều cố gắng, các cấp, các ngành các địa phương đã thật sự vào cuộc nhưng nhìn chung môi trường rác thải tại địa bàn các xã, thị trấn hiện nay vẫn còn nhiều bất cập và hạn chế do ý thức của người dân chưa cao, một số bộ phận dân cư còn vất rác và xả rác bừa bãi, các cơ sở sản xuất tuy có quan tâm xử lý nhưng vẫn chưa giải quyết một cách triệt để dẫn đến môi trường cuộc sống nông thôn còn ô nhiễm chưa đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ đặt ra; nguyên nhân chủ yếu là do ý thức trách nhiệm và nhận thức của người dân về công tác thu gom xử lý rác thải còn nhiều hạn chế. Mặt khác việc phân công, phân cấp trong công tác quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường nói chung, xử lý thu gom rác thải nói riêng trên địa bàn huyện vẫn đang còn nhiều bất cập. Vì vậy việc đổi mới tổ chức, ban hành các chính sách, lựa chọn công nghệ thu gom, vận hành, xử lý rác thải và trang thiết bị phù hợp để đem lại hiệu quả thu gom xử lý rác thải ngày càng cao, đảm bảo môi trường cuộc sống ngày càng xanh - sạch - đẹp là nhiệm vụ ưu tiên hàng đầu trong công tác bảo vệ môi trường để ổn định an sinh xã hội, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của thị xã ngày càng bền vững.

Từ những lý do trên, huyện Tân Yên tiến hành xây dựng Phương án thu gom xử lý rác thải sinh hoạt giai đoạn 2022- 2025 và định hướng đến năm 2030, nhằm đánh giá thực trạng việc thu gom xử lý rác thải trên địa bàn huyện; đồng thời đề ra mục tiêu, nhiệm vụ để thực hiện và phân công trách nhiệm, nhiệm vụ cụ thể cho các ban ngành, đoàn thể, các cấp, các địa phương và các hộ gia đình để cùng nhau thực hiện tốt công tác thu gom xử lý rác thải theo đúng tinh thần Chỉ thị số 17-CT/TU ngày ngày 27/02/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Nghị quyết số 100-NQ/HU ngày 16/3/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc huy động toàn dân tập trung thu gom, xử lý triệt để rác thải ra môi trường.

II. Căn cứ xây dựng phương án

Luật bảo vệ môi trường năm 2020;

Chỉ thị số 17-CT/TU ngày ngày 27/02/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc huy động toàn dân tập trung thu gom, xử lý triệt để rác thải ra môi trường;

Kết luận số 99-KL/TU ngày 18/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tập trung đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 27/02/2020;

Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 09/7/2020 của HĐND tỉnh về hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng các lò đốt rác và hoạt động xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2020-2025.

Kế hoạch số 278/KH-UBND ngày 18/6/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về thực hiện Kết luận số 99-KL/TU ngày 18/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy;

Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND ngày 01/7/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy định quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh.

Quyết định số 1553/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 UBND tỉnh phê duyệt Đề án Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn hội viên phụ nữ thực hiện thu gom, phân loại, đổ rác thải sinh hoạt đúng quy định trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

Nghị quyết số 100-NQ/HU ngày 16/3/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy về “Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với việc huy động toàn dân tập trung thu gom, xử lý triệt để rác thải ra môi trường;

Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 09/7/2021 của UBND huyện về triển khai thực hiện Kết luận số 99-KL/TU ngày 18/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tập trung đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 27/02/2020

III. Thực trạng công tác thu gom, xử lý rác thải trên địa bàn huyện

1. Thực trạng công tác thu gom, xử lý rác thải

Huyện Tân Yên là huyện miền núi phía Tây của tỉnh Bắc Giang, có diện tích tự nhiên 20.830,64 ha; dân số huyện có khoảng 179.802 người; số hộ khoảng 48.360 hộ. Toàn huyện đã bố trí được 22 bãi xử lý rác thải tập trung của xã, thị trấn và 186 điểm xử lý rác thải cụm thôn, huyện quy hoạch 01 khu xử lý rác thải tập trung của huyện tại xã Liên Chung có diện tích 05ha. Đến nay trên địa bàn huyện có 04 lò đốt công nghệ tại 04/22 xã, thị trấn và 52 lò đốt thủ công tại thôn;

Hệ thống thu gom, vận chuyển xử lý rác thải trên địa bàn toàn huyện được củng cố, kiện toàn với 09 hợp tác xã dịch vụ vệ sinh môi trường, 266 tổ VSMT được UBND xã, thị trấn ban hành quyết định thành lập làm công tác thu gom, vận chuyển, và xử lý rác thải, ngoài ra còn 199 tổ đội tự quản, tổ liên gia do các Tổ chức chính trị - xã hội thành lập.

Lượng rác thải phát sinh khoảng 72,9 tấn/ngày; số thu gom khoảng 63,10 tấn/ngày, đạt khoảng 86,56%. khối lượng rác thải thu gom được xử lý là 58,24 tấn/ngày, đạt khoảng 92,3%. Rác thải chủ yếu phát sinh từ các hộ gia đình, trung bình từ 0,5 - 0,8 kg/ngày, lượng rác này được các Hợp tác xã, Tổ vệ sinh môi trường thu gom, vận chuyển về các khu vực xử lý rác thải tập trung trên địa bàn.

2. Kết quả quy hoạch, xây dựng khu xử lý rác thải tập trung

Toàn huyện đã bố trí được 22 bãi xử lý rác thải tập trung của xã, thị trấn và 186 điểm xử lý rác thải cụm thôn, huyện quy hoạch 01 khu xử lý rác thải tập trung của huyện tại xã Liên Chung có diện tích 05ha. Đến nay trên địa bàn huyện có 04 lò đốt công nghệ tại 04/22 xã, thị trấn và 52 lò đốt thủ công tại thôn; trong năm 2021 hoàn thành triển khai đầu tư 02 lò tại thị trấn Nhã Nam, Ngọc Vân có công suất 700kg/giờ.

3. Về cơ chế tài chính

Đề duy trì hoạt động của mạng lưới thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải trên địa bàn, các xã, thị trấn đang áp dụng mức thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải bình quân từ 12.000-16.000đồng/hộ/tháng tại các xã và 38.000-48.000 đồng/hộ/tháng tại thị trấn, tỷ lệ thu tiền dịch vụ vệ sinh môi trường đạt 81,18%, trong năm 2021, việc thu giá vệ sinh môi trường được chính quyền các cấp quan tâm chỉ đạo, triển khai, số tiền thu được là 1,888 tỷ đồng;

Năm 2020, 2021 huyện được UBND tỉnh phân bổ 3,329 tỷ đồng, tính đến nay đã chi trả, thanh quyết toán được hơn 2,458 tỷ đồng (*chi trả cho nhân công thu gom, vận chuyển là 2,12 tỷ đồng, cho nhân công vận hành lò đốt rác là 0,33 tỷ đồng*).

4. Công tác đầu tư trang cấp phương tiện, bố trí ngân sách phục vụ thu gom, xử lý rác thải

Bằng nguồn vốn đầu tư từ ngân sách tỉnh và huyện việc đầu tư trang cấp một số phương tiện hỗ trợ cho công tác thu gom, vận chuyển xử lý rác cũng được quan tâm đầu tư, hiện có 01 xe ép và vận chuyển rác chuyên dụng, trang cấp cho các xã, thị trấn được 425 thùng đựng rác, 72 xe đẩy, 28 xe cải tiến, 04 lò đốt công nghệ tại các xã An Dương, Việt Lập, Ngọc Vân và thị trấn Cao Thượng.

Ngân sách của UBND huyện bố trí chi sự nghiệp môi trường tăng dần theo từng năm (năm 2020 đạt 2.370 triệu đồng, năm 2021 là 2.908 triệu đồng, riêng kinh phí hỗ trợ các xã, thị trấn duy trì hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải tại các xã, thị trấn năm 2021 là 1.070 triệu đồng, đầu tư 02 lò đốt rác tại thị trấn Nhã Nam và xã Ngọc Vân với tổng số vốn đầu tư 22.713.119.000 đồng). Một số xã, thị trấn cũng đã chủ động bố trí ngân sách của địa phương cho công tác bảo vệ môi trường.

5. Một số nguyên nhân, tồn tại, khó khăn

Bên cạnh những kết quả đạt được về công tác thu gom xử lý rác thải, hiện nay trên địa bàn huyện vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần quan tâm giải quyết như:

Công tác tuyên truyền về bảo vệ môi trường và thu gom rác thải trong những năm qua tuy được các ban ngành, các địa phương có tổ chức tuyên truyền nhưng chưa được liên tục, vẫn còn chung chung, chưa chuyển tải được hết nội dung giá trị và tầm quan trọng về bảo vệ môi trường và thu gom rác thải trong giai đoạn phát triển đi lên của xã hội.

Việc xử lý rác thải tại một số điểm tập kết rác thải chưa triệt để do xử lý bằng phương pháp thủ công, chôn lấp, đốt lộ thiên là chủ yếu.

Một số xã thu giá dịch vụ vệ sinh môi trường đạt tỷ lệ còn thấp dưới 85%; số tiền dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải thu được chưa đáp ứng đủ số chi cho công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải. Một số xã thực hiện tự thu và chi cho hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn; chưa thực hiện nộp vào tài khoản tiền gửi của ngân sách xã.

Tình trạng xả thải không đúng nơi quy định, vứt xả rác thải tại trục đường, bờ kênh, khu đất trống, nơi công cộng còn diễn ra tại một vài điểm khối lượng không

lớn song lại gây mất mỹ quan vệ sinh chung như tại địa bàn các đơn vị gồm thị trấn Cao Thượng, Cao Xá, Ngọc Vân.

IV. Phương án tổ chức thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến 2030

1. Quan điểm, mục tiêu, chỉ tiêu xây dựng kế hoạch

1.1. Quan điểm:

- Công tác quản lý và thu gom xử lý rác thải sinh hoạt là trách nhiệm chung của toàn xã hội, trong đó Nhà nước đóng vai trò chủ yếu, đẩy mạnh công tác xã hội hóa về bảo vệ môi trường và thu gom xử lý rác thải sinh hoạt, huy động tối đa mọi nguồn lực, tăng cường đầu tư cho công tác thu gom xử lý rác thải sinh hoạt.

- Quản lý rác thải sinh hoạt được thực hiện khắp trên địa bàn các xã, thị trấn đảm bảo sự tối ưu về kinh tế, kỹ thuật, đảm bảo tính an toàn và phát triển bền vững về bảo vệ môi trường gắn liền với công tác quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội theo hướng bền vững.

- Quản lý rác thải sinh hoạt là một trong những ưu tiên của công tác bảo vệ môi trường, góp phần kiểm soát ô nhiễm, tạo cơ sở để địa phương hướng tới môi trường cuộc sống ngày càng xanh - sạch - đẹp.

- Quản lý rác thải sinh hoạt phải từng bước hướng đến đảm bảo theo nguyên tắc “người gây ô nhiễm phải chịu trách nhiệm giải quyết ô nhiễm” các tổ chức, cá nhân gây ô nhiễm môi trường, làm suy thoái môi trường phải có trách nhiệm đóng kinh phí, khắc phục bồi thường thiệt hại theo đúng luật định.

- Quản lý rác thải sinh hoạt phải được thực hiện theo phương thức tổng hợp, nhằm phòng ngừa, giảm thiểu phát sinh chất thải tại nguồn, tăng cường tái sử dụng, tái chế để giảm khối lượng chất thải phải chôn lấp hợp vệ sinh.

1.2. Mục tiêu

1.2.1. Mục tiêu tổng quát

- Nhằm cải thiện môi trường cuộc sống ngày càng bền vững và góp phần giải quyết an sinh xã hội;

- Xây dựng hệ thống quản lý chất thải rắn từ huyện đến các xã, thị trấn theo các nguyên tắc: Nguồn rác được thu gom và được phân loại tại nguồn, tiến đến tái chế, tái sử dụng triệt để bằng các công nghệ tiên tiến và phù hợp với điều kiện hoàn cảnh của địa phương, hạn chế tối đa lượng rác thải bị chôn lấp nhằm tiết kiệm quỹ đất, hạn chế việc gây ô nhiễm môi trường do rác thải gây ra.

- Nâng cao nhận thức cho cộng đồng dân cư về việc thu gom và xử lý rác thải, nâng cao nguồn nhân lực về quản lý chất thải trên địa bàn huyện, tạo môi trường cuộc sống ngày càng xanh - sạch - đẹp.

1.2.2. Mục tiêu cụ thể

- Xây dựng phương án thu gom xử lý rác thải để nâng cao hiệu quả công tác thu gom xử lý rác một cách triệt để, nâng cao hiệu quả thu gom xử lý chất thải nguy hại, chất thải y tế; phát huy hiệu quả việc phân loại rác thải tại nguồn để tái chế, tái sử dụng chất thải, hạn chế việc chôn lấp làm ảnh hưởng quỹ đất sản xuất và hạn chế việc gây ô nhiễm môi trường do rác thải gây ra.

- Xã hội hóa công tác thu gom xử lý rác thải trên địa bàn huyện, huy động mọi nguồn lực, mọi thành phần để đầu tư vào công tác thu gom xử lý rác thải theo mô hình dịch vụ chuyên nghiệp.

- Nâng cao nhận thức của cộng đồng dân cư và hiệu quả công tác quản lý nhà nước về thu gom xử lý chất thải, tiến đến cải thiện môi trường cuộc sống ngày càng bền vững và thực hiện thành công chiến lược quản lý chất thải rắn trên địa bàn huyện.

1.2.3. Chỉ tiêu:

- Tỷ lệ thu gom, xử lý rác thải đạt 92%, trong đó:

+ Thị trấn đạt tỷ lệ 95%, tỷ lệ rác phân loại, tái chế tại nguồn 90%;

+ Nông thôn đạt 85%, tỷ lệ rác phân loại, tái chế tại nguồn 80%;

Định hướng đến 2030 tỷ lệ thu gom, xử lý rác thải đạt trên 95%: trong đó:

+ Thị trấn đạt tỷ lệ 97%, tỷ lệ rác phân loại, tái chế tại nguồn 95%;

+ Nông thôn đạt trên 92%, tỷ lệ rác phân loại, tái chế tại nguồn 90%;

2. Lộ trình triển khai thực hiện

*. *Phương án thu gom xử lý rác thải hiện nay gắn với việc thực Nghị quyết 06/2020/NQ-HĐND của HĐND tỉnh được triển khai theo các năm như sau:*

2.1. Năm 2022

Hoàn thiện xây dựng, lắp đặt 05 lò đốt rác thải theo Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND của HĐND tỉnh.

Thực hiện việc thu giá vệ sinh môi trường theo Quyết định số 1284/QĐ-UBND ngày 29/11/2021 của UBND huyện về phê duyệt giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện Tân Yên, đạt tỷ lệ tối thiểu 85%.

Các xã, thị trấn căn cứ lượng rác phát sinh tại địa phương, tổ chức thu gom, ký hợp đồng với Hợp tác xã, Tổ vệ sinh môi trường của xã An Dương, Việt Lập, Ngọc Vân hoặc thị trấn Nhã Nam để xử lý tại các lò đốt công nghệ, cụ thể như sau:

Cụm các xã An Dương, Lam Côt, Phúc Sơn, Ngọc Châu, Cao Xá, Đại Hóa lượng rác phát sinh khoảng 19,5 tấn/ngày; tổ chức thu gom về điểm tập kết của xã, tiến hành vận chuyển 2 lần/tuần về khu xử lý rác thải của xã An Dương.

Cụm các xã Ngọc Vân, Ngọc Lý, Ngọc Thiện, Việt Ngọc, Song Vân lượng rác phát sinh khoảng 11,81 tấn/ngày; tổ chức thu gom về điểm tập kết của xã, tiến hành vận chuyển 2 lần/tuần về khu xử lý rác thải của xã Ngọc Vân.

Cụm các xã Lan Giới, Quang Tiến, Tân Trung, Phúc Hòa, Liên Sơn, thị trấn Nhã Nam lượng rác phát sinh khoảng 20,81 tấn/ngày; tổ chức thu gom về điểm tập kết của xã, tiến hành vận chuyển 2 lần/tuần về khu xử lý rác thải TT Nhã Nam.

Cụm các xã Việt Lập, Liên Chung, Hợp Đức, Quế Nham, thị trấn Cao Thượng lượng rác phát sinh khoảng 28 tấn/ngày; tổ chức thu gom về điểm tập kết của xã, tiến hành vận chuyển 2 lần/tuần về khu xử lý rác thải của xã Việt Lập, tại thôn Ngọc Trai để xử lý.

2.2. Năm 2023

Thực hiện thu giá vệ sinh môi trường theo quy định, đảm bảo công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải trên địa bàn, tổ chức và vận hành tiếp 05 lò đốt công nghệ mới hoàn thành trong năm 2022, nâng tổng số lò đốt rác thải trên địa bàn huyện lên tổng số 09 lò đốt.

Các xã, thị trấn tổ chức thu gom, vận chuyển, xử lý theo phương án sau:

1. Cụm các xã Ngọc Vân, Ngọc Châu, Việt Ngọc tổ chức thu gom về điểm tập kết của các xã, tiến hành vận chuyển 3 lần/ tuần về khu xử lý rác thải của xã Ngọc Vân.

2. Cụm các xã Ngọc Thiện, Song Vân tổ chức thu gom về điểm tập kết của các xã, tiến hành vận chuyển 3 lần/ tuần về khu xử lý rác thải của xã Ngọc Thiện.

3. Cụm các xã Hợp Đức, thị trấn Cao Thượng tổ chức thu gom về điểm tập kết của các xã, tiến hành vận chuyển 3 lần/ tuần về khu xử lý rác thải của thị trấn Cao Thượng.

4. Cụm các xã Quế Nham, Ngọc Lý tổ chức thu gom về điểm tập kết của các xã, tiến hành vận chuyển 3 lần/ tuần về khu xử lý rác thải của xã Quế Nham.

5. Cụm các xã Cao Xá, Liên Sơn tổ chức thu gom về điểm tập kết của các xã, tiến hành vận chuyển 3 lần/ tuần về khu xử lý rác thải của xã Cao Xá.

6. Cụm các xã Phúc Sơn, Lan Giới, Đại Hóa tổ chức thu gom về điểm tập kết của các xã, tiến hành vận chuyển 3 lần/ tuần về khu xử lý rác thải của xã Lan Giới.

7. Cụm các xã Tân Trung, Phúc Hòa, thị trấn Nhã Nam tổ chức thu gom về điểm tập kết của các xã, tiến hành vận chuyển 3 lần/ tuần về khu xử lý rác thải của thị trấn Nhã Nam.

8. Cụm các xã An Dương, Quang Tiến, Lam Cốt tổ chức thu gom về điểm tập kết của các xã, tiến hành vận chuyển 3 lần/tuần về khu xử lý rác thải của xã An Dương.

9. Cụm xã Việt Lập, Liên Chung khối lượng rác thải phát hàng ngày tổ chức thu gom, xử lý tại khu xử lý rác thải của xã Việt Lập.

2.3. Năm 2024 và những năm tiếp theo

Trường hợp dự án Nhà máy xử lý rác và phát điện của thành phố Bắc Giang xây dựng và đi vào hoạt động sẽ bố trí thu gom, vận chuyển về Nhà máy để xử lý.

Trường hợp dự án Nhà máy xử lý rác phát điện chưa hoặc không triển khai, huyện triển khai các điều kiện xây dựng Nhà máy xử lý rác tập trung của huyện tại xã Liên Chung, diện tích 05 ha, công suất 150 tấn/ ngày để xử lý rác thải trên toàn địa bàn huyện cho những năm tiếp theo.

3. Giải pháp triển khai thực hiện

Để triển khai thực hiện tốt phương án thu gom rác thải trên địa bàn huyện Tân Yên giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến 2030 đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu nói trên; UBND huyện triển khai thực hiện một số giải pháp sau:

Tăng cường công tác tuyên truyền về thu gom xử lý rác trên các thông tin đại chúng để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các địa phương và các hộ gia đình trong công tác bảo vệ môi trường.

Nâng cao năng lực hệ thống quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường và thu gom rác thải ở các cấp, các ngành, các địa phương; tổ chức thành lập, kiện toàn các Hợp tác xã, Tổ, doanh nghiệp dịch vụ thu gom xử lý rác thải tại các xã, thị trấn theo hướng chuyên nghiệp đủ năng lực để hoạt động bảo vệ môi trường và thu gom rác thải.

Tăng cường huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn về đầu tư cho công tác bảo vệ môi trường và thu gom rác thải; có chính sách hỗ trợ khuyến khích các mô hình phát triển đầu tư sản xuất theo hướng thân thiện với môi trường để góp phần ổn định sản xuất theo hướng bền vững.

Tổ chức thu giá dịch vụ vệ sinh môi trường đảm bảo công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải trên địa bàn; vận hành hiệu quả lò đốt rác thải tại các xã, thị trấn.

4. Tổ chức thực hiện

4.1. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện (cơ quan Thường trực)

Chủ trì, phối hợp với UBND các xã, thị trấn đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải trên địa bàn.

Hướng dẫn các xã, thị trấn hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng các khu xử lý rác thải tập trung của cụm xã, của huyện.

Phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm định phương án thu giá dịch vụ vệ sinh môi trường của các xã, thị trấn.

Đôn đốc các đơn vị thực hiện phương án, tổng hợp và báo cáo kết quả tổ chức thực hiện. Phối hợp với các phòng ban liên quan tham mưu, đề xuất UBND huyện điều chỉnh, bổ sung những yêu cầu mới phát sinh phù hợp với quy định của pháp luật và thực tế ở địa phương.

4.2. Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện

Tăng cường thu hút các dự án đầu tư, chuyển giao công nghệ xử lý rác thải bằng lò đốt, đảm bảo toàn bộ rác thải phải được xử lý đốt công nghiệp hoặc bãi chôn lấp rác thải hợp vệ sinh, đạt tiêu chuẩn quy định.

4.3. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

Chủ trì, đôn đốc UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện thu giá dịch vụ vệ sinh môi trường đảm bảo theo chỉ tiêu Kế hoạch đã giao hằng năm.

Căn cứ vào khả năng ngân sách Nhà nước hàng năm để tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí; lập dự toán, tham mưu UBND huyện kiến nghị UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí để thực hiện phương án.

4.4. Ủy ban MTTQ huyện

Phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội tham gia thực hiện tốt phương án thu gom xử lý rác thải trên địa bàn huyện giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến

2030, thường xuyên phát động phong trào toàn dân tham gia hưởng ứng tốt phong trào bảo vệ môi trường và thu gom xử lý rác theo nội dung đề án đã xây dựng.

4.5. UBND các xã, thị trấn

Xây dựng kế hoạch, xác định rõ lộ trình thực hiện phương án thu gom xử lý rác thải trên địa bàn huyện giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến 2030.

Tổ chức tuyên truyền vận động nhân dân nâng cao ý thức bảo vệ môi trường và đóng phí môi trường theo qui định, tạo nếp sống văn minh đô thị.

Tổ chức thu giá dịch vụ vệ sinh môi trường đạt trên 90% kế hoạch giao chỉ tiêu ngân sách hàng năm nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm của người dân và đảm bảo nguồn thu, duy trì hoạt động của các hợp tác xã, tổ vệ sinh môi trường.

Chỉ đạo các tổ dân phố, thôn, cụm dân cư và vận động các hộ dân thực hiện tốt phương án thu gom rác thải của huyện giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến 2030; Tổ chức tốt công tác thu gom rác thải tại các hộ gia đình, sau đó chuyển đến các điểm tập kết và chuyển đến các khu xử lý rác thải tập trung.

Hàng năm lập dự toán kinh phí thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải gửi phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm định, trình UBND huyện phê duyệt.

4.6. Các cơ quan, đơn vị khác: Căn cứ nội dung Kế hoạch này xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện trong cơ quan, đơn vị mình.

Trên đây là phương án thu gom rác thải trên địa bàn huyện Tân Yên giai đoạn 2022-2025 và định hướng đến 2030, căn cứ nội dung phương án này, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị- xã hội huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ được phân công; chủ động rà soát, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách để xử lý, khắc phục ô nhiễm môi trường, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện về kết quả thực hiện thuộc phạm vi quản lý./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở TNMT (b/c);
- TT: Huyện ủy, HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, CVTH.
- Lưu: VT, TNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thế Huy